

Số: 1177 /SGDDĐT-GDTrH-TX&CN

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 9 năm 2019

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
năm học 2019-2020 đối với GDTX

Kính gửi:

- Trung tâm GDTX trực thuộc;
- Trung tâm GDNN - GDTX các huyện;
- Trường Trung cấp nghề - GDTX trong tỉnh;
- Trường THPT có dạy GDTX;
- Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Hướng dẫn số 51/HD-SGDĐT ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Tháp về việc thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2019 - 2020 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên và Hướng dẫn số 3920/BGDĐT-GDTX, ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 đối với giáo dục thường xuyên. Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn các đơn vị thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (GDTX) năm học 2019-2020 như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Tập trung đẩy mạnh các hoạt động hiệu quả của các cơ sở GDTX, ưu tiên kiện toàn hệ thống các trung tâm văn hóa - học tập cộng đồng (TT VH-HTCĐ), các trung tâm GDTX, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - GDTX, trường TCN-GDTX sau sáp nhập; chấn chỉnh các trung tâm ngoại ngữ, tin học (TT NNTH), đào tạo từ xa hoạt động không đúng quy định; rà soát, tiếp tục thực hiện các mục tiêu kế hoạch 185/KH-UBND ngày 31/12/2013 của Ủy ban nhân dân Tỉnh (UBND) về việc thực hiện Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2013 – 2020” (Đề án 89); triển khai nhân rộng các mô hình học tập hiệu quả; nâng cao chất lượng công tác xóa mù chữ (XMC); nâng cao năng lực quản lý nhà nước đối với cơ sở GDTX tư thực, có vốn đầu tư nước ngoài; tăng cường phối hợp, liên kết với các cơ sở giáo dục đại học trong việc hỗ trợ nguồn học liệu mở cho GDTX, thúc đẩy việc học tập suốt đời (HTSD) của người lớn.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị và chủ trương của Đảng và nhà nước trong thực hiện đổi mới giáo dục và xây dựng xã hội học tập; tổng kết đánh giá việc thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020” và các đề án thành phần

1.1. Xây dựng kế hoạch thực hiện hiệu quả Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính

trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng XHHT.

1.2. Tiếp tục thực hiện các phong trào thi đua của ngành bằng những việc làm thường xuyên, thiết thực, tạo sự chuyên biến tích cực trong ý thức, thái độ và hành vi của cán bộ, giáo viên, học viên. Chỉ đạo các trung tâm GDTX, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - GDTX, trường TCN-GDTX (sau đây gọi tắt là trung tâm GDTX) lồng ghép giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học viên trong các môn học và các hoạt động giáo dục gắn với việc xây dựng môi trường học tập văn minh, an toàn và lành mạnh.

1.3. Tiếp tục đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của HTSD, xây dựng XHHT; tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động GDTX tại địa phương như: Ngày Sách Việt Nam (21/4), Tuần lễ hưởng ứng HTSD năm 2019 (từ ngày 01/10/2019 đến ngày 07/10/2019).

1.4. Kiện toàn thể chế và chính sách phục vụ chỉ đạo của Ban Chỉ đạo xây dựng XHHT ở các cấp; xây dựng các biện pháp cụ thể để tổ chức các hoạt động có chất lượng và hiệu quả cao nhằm hoàn thành các mục tiêu của Đề án đến năm 2020.

1.5. Tiếp tục thực hiện và duy trì kết quả triển khai đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã theo Thông tư số 44/2014/TT-BGDĐT ngày 12/12/2014 của Bộ GDĐT; tích cực tham gia với Hội Khuyến học tổ chức đánh giá, công nhận “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”(thôn/bản/ấp/tổ dân phố), “Đơn vị học tập”; tiếp tục tham mưu UBND Tỉnh nghiên cứu, lựa chọn và đề xuất thành phố Cao Lãnh và thành phố Sa Đéc tham gia mạng lưới các thành phố học tập toàn cầu của UNESCO.

1.6. Có các chương trình, hành động phát huy xã hội hoá giáo dục và tăng cường phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể để triển khai, tổ chức các hoạt động nhằm thu hút mọi tầng lớp nhân dân tham gia phong trào xây dựng cả nước trở thành một XHHT.

2. Tăng cường thực hiện công tác xóa mù chữ tại các địa phương, chú trọng khu vực biên giới, nơi điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn.

2.1. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 151/KH-UBND, ngày 10 tháng 10 năm 2014 về thực hiện Đề án “Xóa mù chữ đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Quan tâm công tác chỉ đạo điều tra, thống kê chính xác số người mù chữ và tái mù chữ, cập nhật thông tin về công tác xóa mù chữ (XMC) trên hệ thống thông tin phổ cập giáo dục XMC của Bộ GDĐT đảm bảo đúng quy trình, thời gian quy định. Xây dựng kế hoạch mở lớp XMC đảm bảo tính khả thi, hiệu quả; tích cực vận động người mù chữ tham gia học XMC, vận động người mới biết chữ tham gia học các lớp giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ (GDTTSKBC) và các chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ tại TT VH-HTCĐ nhằm củng cố kết quả biết chữ và hạn chế tình trạng tái mù chữ.

2.3. Tham mưu với UBND cấp Tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố ban hành, triển khai các chính sách hỗ trợ người dạy và người học XMC từ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của địa phương, ưu tiên kinh phí cho công tác điều tra người tái mù chữ trên địa bàn.

2.4. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về đổi mới phương pháp dạy học XMC, về công tác điều tra người mù chữ, tái mù chữ, vận động người đi học XMC, tổ chức lớp học và duy trì sĩ số lớp học XMC, GDTTSKBC cho cán bộ, giáo viên trong và ngoài ngành giáo dục, đặc biệt là Bộ đội biên phòng tham gia công tác XMC.

2.5. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác XMC: tăng cường huy động cán bộ, đoàn viên, hội viên các cơ quan, tổ chức, đoàn thể tham gia dạy XMC. Huy động sự hỗ trợ về nhân lực, vật lực và tài lực của các tổ chức (doanh nghiệp, đoàn thể...), cá nhân cho công tác XMC.

2.6. Các Phòng GDĐT huyện Hồng Ngự, Tân Hồng và thị xã Hồng Ngự tiếp tục phối hợp với các Đoàn Biên phòng làm tốt công tác XMC và xây dựng TTVH-HTCĐ ở các xã biên giới theo Chương trình phối hợp số 1193/CTr-BCHBĐBP-SGDĐT, ngày 19/9/2018 của Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng và Sở GDĐT về việc “Đẩy mạnh công tác xây dựng xã hội học tập” ở địa bàn biên giới tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2018 – 2025.

3. Đổi mới công tác quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động, phát triển mạng lưới các cơ sở GDTX

3.1. Đối với trung tâm GDTX

- Quản lý chặt chẽ, toàn diện hoạt động của TT GDTX; tích cực tham mưu với UBND Tỉnh thực hiện các nội dung tại Công văn số 943/BGDĐT-GDTX của Bộ GDĐT ngày 12/3/20219 về sắp xếp, tổ chức và quản lý hiệu quả TT GDTX; triển khai nghiêm túc nội dung Công văn số 2672/BGDĐT-GDTX ngày 20/6/2019 của Bộ GDĐT về việc tăng cường quản lý, nâng cao chất lượng hoạt động tại các TT GDTX; xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm học và triển khai nghiêm túc kế hoạch nhằm kịp thời chấn chỉnh và xử lý vi phạm, đảm bảo nề nếp, kỷ cương, đúng quy định.

- Tăng cường phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức và cá nhân liên quan tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên đề nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phổ biến kiến thức khoa học, kiến thức pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường tổ chức dạy học ngoại ngữ, tin học, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục ngoài giờ chính khoá cho học sinh, sinh viên và người lao động.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động: giáo dục pháp luật, giáo dục chính trị, giáo dục đạo đức; giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu; giáo dục phòng chống ma túy, HIV/AIDS; giáo dục an toàn giao thông; phòng chống bạo lực học đường.

- Tăng cường giao TT GDTX là đầu mối tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên mầm non, phổ thông và GDTX. Tập trung xây dựng mạng lưới giáo viên cốt cán, huy động giáo viên giỏi từ các trường làm cộng tác viên; đầu tư, trang bị cơ sở vật chất, đặc biệt là các thiết bị ứng dụng CNTT để tổ chức bồi dưỡng giáo viên đạt hiệu quả.

- Đa dạng hóa các hình thức tư vấn hướng nghiệp: chủ động phối hợp với các doanh nghiệp trên địa bàn cung cấp thông tin về dự báo nhu cầu nguồn nhân lực, cơ hội tìm kiếm việc làm, tổ chức các hoạt động ngày hội tư vấn hướng nghiệp cho người học; chú trọng công tác xây dựng đội ngũ giáo viên, báo cáo viên phụ trách công tác giáo dục hướng nghiệp; bổ sung, cập nhật các nội dung giáo dục hướng nghiệp trong các môn học và hoạt động giáo dục nhằm thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 143/KH-UBND, ngày 13 tháng 6 năm 2019 của UBND Tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 - 2025” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Khuyến khích các TT GDTX đưa nội dung giáo dục khởi nghiệp vào giảng dạy nhằm giúp thanh niên, học sinh, sinh viên và người lao động nhận thức đúng đắn về khởi nghiệp, khơi dậy tinh thần tự thân lập nghiệp, tự tạo việc làm, tự chủ, sáng tạo trong việc lựa chọn nghề nghiệp; đồng thời cung cấp những kiến thức và kỹ năng cần có để khởi nghiệp.

3.2. Đối với trung tâm văn hóa – học tập cộng đồng (TT VH-HTCĐ)

- Yêu cầu Phòng GDĐT tiếp tục phối hợp Phòng VH-TT, Hội khuyến học huyện, thị xã, thành phố thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

+ Thực hiện Quyết định số 164/QĐ-UBND.HC ngày 27/02/2019 của UBND Tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của TTVH- HTCĐ cấp xã trên địa bàn Tỉnh, kịp thời củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý, nhân sự đảm bảo cho trung tâm hoạt động không bị gián đoạn khi có sự thay đổi về nhân sự.

+ Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá kết quả hoạt động của các TT VH-HTCĐ; triển khai nghiêm túc, đồng bộ việc đánh giá, xếp loại TT VH-HTCĐ hàng năm theo hướng dẫn số 14/HDLN-SGDĐT-SVHTTDL, ngày 28/7/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch về việc kiểm tra đánh giá, xếp loại TT VH-HTCĐ; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết các hoạt động TT VH-HTCĐ để đánh giá về công tác quản lý và tổ chức hoạt động của TT VH-HTCĐ;

+ Phối hợp các ban, ngành có liên quan tham mưu với UBND cấp huyện, thị xã, thành phố xây dựng mạng lưới báo cáo viên cho các TT VH-HTCĐ.

+ Chỉ đạo các TT VH-HTCĐ tăng cường khảo sát nhu cầu học tập của người dân; tuyên truyền, vận động người dân tham gia các lớp chuyên đề tại TT VH-HTCĐ; vận động các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, tổ chức, cơ sở tại địa phương tích cực tham gia vào hoạt động của TT VH-HTCĐ; tăng cường liên kết, phối hợp với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và TT GDTX tham gia vào các hoạt động của TT VH-HTCĐ; tổ chức những hoạt động tư vấn, vận động các tổ chức đoàn thể, người dân trong cộng đồng, các nhà hảo

tâm,...tham gia đóng góp các nguồn lực cho xây dựng và phát triển TT VH-HTCĐ; đẩy mạnh công tác phối hợp với các đơn vị bạn để thêm nguồn tài liệu và kinh nghiệm tổ chức các hoạt động.

+ Có kế hoạch xây dựng thí điểm tại mỗi đơn vị cấp huyện từ 2 đến 3 mô hình TT VH-HTCĐ hoạt động hiệu quả, phát triển bền vững để nhân rộng cho các TT VH-HTCĐ học tập, áp dụng; chú trọng thí điểm các mô hình TT VH-HTCĐ phù hợp với đặc thù kinh tế, xã hội của các địa bàn khác nhau (xã nông thôn hoặc phường, thị trấn khu vực thành thị); thí điểm mô hình TT VH-HTCĐ tư thực (do doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thành lập và quản lý) đáp ứng nhu cầu học tập của công nhân, người lao động trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, trong các doanh nghiệp.

- Tiếp tục phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Hội Khuyến học Tỉnh tham mưu với UBND Tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhằm giúp các TT VH-HTCĐ hoạt động có hiệu quả và phát triển bền vững; rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các TT VH-HTCĐ nhằm chỉ rõ những nguyên nhân hạn chế, yếu kém và đề xuất những giải pháp để TT VH-HTCĐ hoạt động hiệu quả, bền vững, đáp ứng nhu cầu học tập của người dân; phân đầu tăng số lượng TT VH-HTCĐ hoạt động hiệu quả.

- Tiếp tục phối hợp với Sở Tài chính tích cực tham mưu với UBND Tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính về hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các TT VH-HTCĐ; hướng dẫn cụ thể nội dung chi, định mức chi cho các hoạt động tại TT VH-HTCĐ theo Thông tư số 07/2018 ngày 24/01/2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”; Nghị quyết số 70/2016/NQ-HĐND, ngày 08/12/2016 về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước cho các sở, ban, ngành, đảng, đoàn thể cấp tỉnh và huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn từ năm 2017 và Nghị quyết số 201/2018/NQ-HĐND ngày 16/12/2018 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về sửa đổi điểm c, khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 70/2016/NQ-HĐND, ngày 08/12/2016; thực hiện tốt công tác xã hội hoá phục vụ cho hoạt động của TT VH-HTCĐ, huy động mọi nguồn lực phục vụ cho sự phát triển của TT VH-HTCĐ.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai phối hợp với Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật, các sở, ban, ngành của tỉnh biên soạn tài liệu thực hiện các chương trình GDTX đáp ứng yêu cầu người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ theo Thông tư số 26/2010/TT-BGDĐT cho các TT VH-HTCĐ.

3.3. Đối với trung tâm ngoại ngữ, tin học (TT NNTH)

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24/8/2018; tăng cường hiệu lực quản lý hoạt động các TT NNTH (công lập, tư thực, có vốn đầu tư nước ngoài; không tổ chức các cơ sở trực thuộc trung tâm dưới dạng chi nhánh, phân hiệu; đảm bảo tất cả các trung tâm hoạt động theo đúng quy chế và các quy định của pháp luật.

- Tham mưu UBND cấp tỉnh chỉ đạo các sở, ban ngành và các cấp chính quyền tại địa phương phối hợp quản lý hoạt động và cùng tham gia thanh tra, giám sát hoạt động của các TT NNTH; kết hợp tăng cường công tác phổ biến tuyên truyền pháp luật và sự tham gia giám sát của người dân và xã hội đối với các TT NNTH nhằm kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những sai phạm trong việc tổ chức hoạt động, liên kết đào tạo, kiểm tra cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học. Công khai danh sách các TT NNTH được cấp phép hoạt động hoặc bị xử lý vi phạm trên trang thông tin của sở GDĐT (ghi rõ các điều kiện đảm bảo chất lượng), cập nhật kịp thời trung tâm mới và xóa tên trung tâm đã chấm dứt hoạt động.

- Thực hiện kế hoạch cải cách của hành chính của ngành: rà soát đơn giản hóa các nội dung, quy trình, quy chế giải quyết công việc để tạo điều kiện thuận lợi cho các TT NNTH tiến hành đăng ký thành lập và hoạt động giáo dục, đào tạo. Quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, nhà đầu tư tham gia hoạt động, đầu tư, thành lập các TT NNTH; tổ chức đối thoại với doanh nghiệp về thủ tục hành chính, xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh.

- Chỉ đạo và hướng dẫn các TT NNTH thực hiện nghiêm túc việc xây dựng chương trình, tài liệu và giảng dạy theo Khung Năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam được ban hành tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014, Công văn số 19/SGDĐT-GDTrH-TX&CN, ngày 09/01/2017 về việc xây dựng chương trình, tổ chức dạy học và đánh giá năng lực tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Có cơ chế, chính sách thúc đẩy nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tin học; tăng cường mở các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học góp phần nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ, tin học cho học sinh, sinh viên, cán bộ công chức, viên chức và người lao động nhằm hoàn thành các mục tiêu của Đề án 89 và Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025”.

- Khuyến khích và nhân rộng mô hình các TT NNTH liên kết với các nhà trường chính quy nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, trải nghiệm sáng tạo, mô hình thư viện vệ tinh (bao gồm “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, “thư viện điện tử”, thư viện lớp học”) gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, phát triển nhân cách góp phần hình thành các mô hình HTSD theo phương châm cần gì học nấy; quan tâm triển khai, nhân rộng mô hình “Cộng đồng học tập ngoại ngữ” (có công văn hướng dẫn riêng).

- Tăng cường giao lưu, hợp tác với các tổ chức quốc tế, các cơ sở giáo dục đại học để tổ chức các hội thảo, hội nghị tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm và chia sẻ các nguồn học liệu, đặc biệt là các nguồn học liệu điện tử miễn phí để khuyến khích mọi người dân tích cực tự giác học ngoại ngữ, tin học; từng bước thực hiện thành công nhiệm vụ phổ cập ngoại ngữ, tin học cho mọi người dân trên địa bàn. Khuyến khích các TT NNTH tự thực, có vốn đầu tư nước ngoài, các TT NNTH trực thuộc trường đại học, cao đẳng sư phạm có kế hoạch hỗ trợ, tài trợ mở các lớp bồi

dưỡng, dạy miễn phí ngoại ngữ hoặc tin học cho học sinh, đội ngũ giáo viên và cán bộ công tác tại các địa bàn xã đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

3.4. Đối với hoạt động giáo dục kỹ năng sống (GDKNS) và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa (GDNGCK)

- Tăng cường công tác quản lý, đảm bảo các cơ sở giáo dục hoạt động đúng quy định, đảm bảo quyền lợi người học theo hướng dẫn tại Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, nhà đầu tư tham gia hoạt động GDKNS và GDNGCK.

- Chủ động phối hợp với các nhà trường trong tổ chức, giảng dạy kỹ năng sống cho học sinh theo phương châm tiên học lễ, hậu học văn, với hình thức tổ chức, chương trình giảng dạy đa dạng, phong phú.

- Tích cực rà soát, cập nhật giáo trình, tài liệu GDKNS và GDNGCK; xây dựng giáo trình, tài liệu mới đáp ứng sự phát triển của xã hội.

- Không ngừng tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị, đổi mới phương pháp giảng dạy, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động GDKNS và GDNGCK.

4. Xây dựng chương trình, hình thức, nội dung và phương pháp GDTX phù hợp với các mô hình tổ chức GDTX

4.1. Đa dạng hóa các chương trình GDTX, hình thức và chương trình hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; chú trọng phát triển các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn thiết thực và hiệu quả, đảm bảo linh hoạt về thời gian, địa điểm; tăng cường hướng dẫn kiến thức, kỹ năng, chuyên giao công nghệ; chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ, tư vấn nghề nghiệp, tư vấn việc làm cho người học để thu hút nhiều người đến học tại các cơ sở GDTX.

4.2. Đổi mới phương pháp dạy và học XMC; trên cơ sở chương trình hiện hành giáo viên có thể xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với người học và điều kiện thực tế của cơ sở để trình lãnh đạo phê duyệt thực hiện (ưu tiên vận dụng phương pháp Reflect).

4.3. Chỉ đạo, quản lý việc thực hiện chương trình GDTX cấp THCS và THPT đảm bảo chất lượng; tích cực chuẩn bị các điều kiện để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới tại các cơ sở GDTX.

- Chỉ đạo các TT GDTX chủ động xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi trung tâm. Hoàn thành chương trình theo đúng kế hoạch, phù hợp với khung phân phối chương trình GDTX cấp THPT theo Công văn số 8298/BGDĐT-GDTX ngày 21/9/2009 của Bộ về việc hướng dẫn thực hiện phân phối chương trình GDTX cấp THPT, không được cắt giảm nội dung và số lượng tiết học đã quy định trong chương trình, không dồn buổi, giảm tiết; chủ động bố trí thời gian tổ chức phụ đạo cho học viên có học lực yếu, kém và tổ chức ôn tập cho học viên các lớp cuối cấp; chủ động trong việc kiểm tra, đánh giá chất lượng dạy học của trung tâm.

- Đổi mới phương pháp dạy học trong các TT GDTX theo hướng phát triển năng lực nhằm tạo động cơ và hứng thú học tập cho học viên; khuyến khích giáo viên sử dụng các phương pháp dạy học tích cực; đa dạng các hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo và tự học của học viên.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh theo Công văn số 1140/SGDDĐT-GDTrH-TX&CN, ngày 27/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2019-2020; tiếp tục tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm TT hoặc sinh hoạt chuyên môn cùng với các trường phổ thông trên địa bàn. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

4.4. Các sở GDĐT chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với các trường đại học trong việc huy động trí tuệ, chất xám của các giảng viên, các chuyên gia, nhà khoa học trong việc hình thành nguồn học liệu mở, hỗ trợ các cơ sở GDTX triển khai các chương trình, chuyên đề học tập, bồi dưỡng ngắn hạn... đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên, suốt đời của mọi người dân.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, cộng tác viên trong các cơ sở GDTX

5.1. Tập trung xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên trong các TT GDTX. Tăng cường mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên các TT GDTX nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học các chương trình GDTX.

5.2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý TT VH-HTCĐ từ tỉnh đến huyện và xã, phường về nghiệp vụ quản lý và tổ chức hoạt động của TT VH-HTCĐ; xây dựng đội ngũ giáo viên, báo cáo viên/hướng dẫn viên nhằm nâng cao chất lượng hoạt động và phát triển bền vững của TT VH-HTCĐ; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực quản lý đối với cán bộ quản lý và nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, báo cáo viên/hướng dẫn viên của TT VH-HTCĐ ít nhất 2 lần/năm.

5.3. Rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên TT GDTX để xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho giáo viên dạy các môn văn hóa chuẩn bị cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

5.4. Chỉ đạo tăng cường tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ quản lý và giáo viên các TT NNTH đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết quy định tại khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT.

5.5. Khuyến khích các nhà giáo, các nhà khoa học, các chuyên gia giỏi, giàu kinh nghiệm trên mọi lĩnh vực tham gia vào các hoạt động GDTX, đặc biệt là việc

xây dựng nội dung chương trình, biên soạn tài liệu và sản xuất học liệu phục vụ các chương trình GDTX.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục

6.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động trong các cơ sở GDTX. Chủ động khai thác thông tin, tài liệu học tập trên internet và các loại sách báo, tài liệu từ các nguồn hỗ trợ khác để phục vụ và nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ sở GDTX.

6.2. Xây dựng kế hoạch và đơn đốc các cơ sở GDTX nhập số liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu chung của ngành đảm bảo tính chính xác, đúng tiến độ của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trung tâm, lớp, HS/HV, GV... toàn ngành và trong báo cáo các cấp; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng GV, cán bộ quản lý GDTX bằng hình thức trực tuyến.

6.3. Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ đổi mới các kênh học tập, các công cụ học tập và phương pháp dạy học; tăng cường tập huấn chuyên môn, trao đổi thông tin, phổ biến sáng kiến, kinh nghiệm qua mạng; xây dựng “Nguồn học liệu mở” (thư viện) câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch dạy học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên một số website của địa phương của Bộ (trang web trường học kết nối: <http://truonghocketnoi.edu.vn...>) và của quốc tế (trang web các khóa học trực tuyến về trung tâm học tập cộng đồng của UNESSCO: <https://ill-olc.net/> (có phiên bản tiếng Việt)...).

7. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo GDTX

7.1. Tăng cường cơ sở vật chất, huy động tối đa nguồn lực để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các cơ sở GDTX. Có chính sách khuyến khích các tổ chức và cá nhân trong nước và quốc tế tham gia đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng mọi nhu cầu học tập đa dạng của người dân.

7.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông và tổ chức hiệu quả công tác hướng nghiệp dạy nghề cho học viên học chương trình GDTX cấp THPT; đáp ứng kịp thời công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp, chú trọng thực hành các nội dung hướng nghiệp, dạy nghề tại các TT GDTX.

7.3. Chỉ đạo các phòng GDĐT tích cực tham mưu với UBND cấp huyện có chế độ, chính sách đầu tư hỗ trợ việc xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị của TT VH-HTCĐ.

8. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực góp phần đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương

8.1. Nâng cao nhận thức về xóa mù chức năng để giúp người dân có được những kiến thức, kỹ năng thích ứng với môi trường làm việc của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

8.2. Tham mưu UBND Tỉnh có chính sách, cơ chế khuyến khích hợp tác giữa khu vực tư nhân và nhà nước; ứng dụng phát triển nền tảng công nghệ thông tin

hiện đại để cung cấp nguồn tài nguyên học liệu mở; các khóa học trực tuyến đại chúng mở (MOOC), chú trọng phổ cập ngoại ngữ và công nghệ thông tin cho người dân ở mọi lứa tuổi.

8.3. Có kế hoạch huy động các cơ sở giáo dục đại học tham gia xây dựng hệ thống học liệu điện tử, thiết kế chương trình, khóa học qua hệ thống e-learning hỗ trợ cho người học học tập từ xa, tự học và nghiên cứu; tăng cường triển khai các khóa học trực tuyến nhằm tăng tỷ lệ dân số được tiếp cận với giáo dục đại học thông qua phương thức giáo dục thường xuyên.

8.4. Tham mưu với Đảng uỷ, chính quyền có quy định về việc học tập của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; đồng thời tác động với các chủ doanh nghiệp đóng trên địa bàn hỗ trợ công nhân (thời gian, kinh phí, cơ sở vật chất) tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp mà không ảnh hưởng đến công việc, đến thu nhập của công nhân lao động.

9. Đẩy mạnh công tác truyền thông

9.1. Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên, liên tục bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động các nội dung hoạt động GDTX, đặc biệt là công tác khuyến học, khuyến tài, HTSD, xây dựng XHHT. Sở GDĐT, phòng GDĐT, cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các báo, đài địa phương định kỳ phát sóng các tin, bài, phóng sự về xây dựng XHHT, phong trào khuyến học, khuyến tài ở các địa phương, đơn vị, cơ quan; cập nhật thông tin các kết quả nổi bật về GDTX, biểu dương các điển hình tiên tiến, các mô hình hoạt động hiệu quả để người dân hiểu, đánh giá đúng những nỗ lực của ngành.

9.2. Khuyến khích đội ngũ GV, CBQL giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động đổi mới GDTX. Tập trung vào các tin bài về triển khai Luật Giáo dục 2019, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của ngành học, các gương sáng tự học, tự học thành tài để lập thân, lập nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động và chất lượng, hiệu quả công việc, góp phần phát triển bền vững gia đình, xã hội, xây dựng đời sống văn hóa mới.

10. Công tác báo cáo, thi đua, khen thưởng

Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể, gắn với hiệu quả công việc được giao; thực hiện đầy đủ cơ chế chính sách thi đua, khen thưởng cho các cơ sở GDTX và đảm bảo công bằng với các cơ sở, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên công tác tại các cơ sở GDTX tự thực và có vốn đầu tư nước ngoài; khuyến khích địa phương, cơ sở giáo dục có nhiều mô hình đổi mới và sáng tạo; tuyên truyền, tôn vinh những tập thể và cá nhân vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ, đóng góp tích cực cho sự phát triển GDTX của địa phương.

Các cơ sở GDTX thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, tổ chức tốt công tác sơ kết, tổng kết năm học, công tác thi đua, khen thưởng ở địa phương, gửi báo cáo về cơ quan quản lý, Sở GDĐT đảm bảo đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở của những nội dung hướng dẫn trên đây, căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, Sở GDĐT đề nghị các Phòng GDĐT, các Trường THPT có dạy GDTX, các Trường TCN-GDTX và các Trung tâm GDNN-GDTX phối hợp các ngành, các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện, nếu có khó khăn đề nghị các đơn vị báo cáo cấp có thẩm quyền quản lý, Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Trung học Thường xuyên và Chuyên nghiệp, địa chỉ thư điện tử PhongGDTX.Sodongthap@moet.edu.vn, điện thoại 0277 3 851 994) để phối hợp hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- Vụ GDTX-Bộ GDĐT (báo cáo);
- UBND Tỉnh (báo cáo);
- Sở VH TT & DL (phối hợp);
- Sở LĐ TB & XH (phối hợp);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (phối hợp);
- Hội Khuyến học Tỉnh (phối hợp);
- Các phòng CMNV Sở (phối hợp);
- Giám đốc, các PGĐ Sở (báo cáo);
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, Ph, 65b.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thanh Danh